TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ GẠO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:113/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 10-8-2017
V/v tranh chấp "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Thanh Phương**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Đặng Phước Lung**

Ông **Nguyễn Trung Trực**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Thanh Vân** - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Phương Ngọc** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 314/2017/TLST-DS ngày 28 tháng 6 năm 2017 về tranh chấp "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị Thu S**, sinh năm 1992; (có mặt)

Nơi cư trú: ấp Tân Thuận, xã Xuân Đông, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Anh **Trần Thanh N**, sinh năm 1994; (có mặt)

Nơi cư trú: ấp Tân Thuận, xã Xuân Đông, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 17-6-2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn Nguyễn Thị Thu S trình bày:

Chị Nguyễn Thị Thu S và anh Trần Thanh N đăng ký kết hôn vào ngày 13-9-2016 tại Ủy ban nhân dân xã Xuân Đông, huyện Chợ Gạo theo Giấy chứng nhận kết hôn số 71. Hôn nhân giữa chị S và anh N là tự nguyện. Sau khi kết hôn, chị S, anh N sống bên gia đình anh N, hai bên chung sống hạnh phúc được một thời gian cho đến khi chị S sinh được 01 tháng thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Theo chị S thì mâu thuẫn là do gia đình anh N gây ra, mẹ anh N và bà nội anh N đến nhà chị chửi cha chị, mẹ anh N thì chửi chị S. Ngày 25-6-

2017, anh N, cha anh N và cha chị xảy ra mâu thuẫn, xô xát đánh nhau tại nhà cha mẹ ruột của chị. Do đó, nay chị S yêu cầu được ly hôn với anh N.

Về con chung: Có 01 con chung là cháu Trần Nguyễn Gia H, sinh ngày 21-3-2017. Sau khi ly hôn, chị S yêu cầu được trực tiếp nuôi con, yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi cháu H trưởng thành, lao động được.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Bị đơn anh Trần Thanh N trình bày: Anh thống nhất với chị S về thời gian kết hôn, con chung, tài sản chung, nợ chung. Đối với nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn vợ chồng là xuất phát từ việc cha của chị S không cho anh cưới chị S và yêu cầu phá bỏ con chung giữa anh và chị S trước khi cưới. Nay anh N đồng ý ly hôn với chị S nhưng chị S phải giao cháu H cho anh trực tiếp nuôi dưỡng, anh không yêu cầu chị S cấp dưỡng nuôi con, nếu chị S nuôi con thì anh không đồng ý cấp dưỡng.

Tại Biên bản xác minh ngày 12-7-2017, Ủy ban nhân dân xã Xuân Đông, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang cho biết: Giữa chị S và anh N không có mâu thuẫn gì trầm trọng. Việc mâu thuẫn giữa hai gia đình là do cha mẹ của chị S và cha mẹ của anh N trong việc chị S về nhà cha mẹ ruột để sinh con.

Tại phiên tòa, chị S vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với anh N, đồng thời yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con chung. Anh N đồng ý ly hôn với chị S và có yêu cầu nuôi con, không yêu cầu chị S cấp dưỡng, nếu chị S trực tiếp nuôi con thì anh không cấp dưỡng nuôi con theo yêu cầu của chị S.

*. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên tòa có ý kiến phát biểu:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn, bị đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là thực hiện đúng với quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Cho chị S được ly hôn với anh N; về con chung: giao cháu Trần Nguyễn Gia H, sinh ngày 21-3-2017 cho chị S nuôi dưỡng, chị S không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Nguyễn Thị Thu S và anh Trần Thanh N tranh chấp xin ly hôn; chị S, anh N đều cư trú trên địa bàn huyện Chợ Gạo. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, thẩm quyền giải quyết vụ án là của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

[2] Đối với yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

Chị S, anh N chung sống vợ chồng năm 2016 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Xuân Đông, huyện Chợ Gạo theo giấy chứng nhận kết hôn số 71 ngày 13-9-2016. Thời gian đầu sống chung hạnh phúc đến sau khi chị S sinh con được 01 tháng thì phát sinh mâu thuẫn do gia đình hai bên không hòa thuận, thậm chí xảy ra xô xát. Chị S, anh N đều thừa nhận lý do mâu thuẫn và đều đồng ý ly hôn. Do đó, Hội đồng xét xử cần ghi nhận sự tự nguyện ly hôn giữa chị S và anh N.

[3] Về quyền nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con: Chị S và anh N có 01 con chung tên Trần Nguyễn Gia H sinh ngày 21-3-2017, cả hai đều có nguyện vọng nuôi con chung. Xét chị S có đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Căn cứ khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, cần giao cháu H cho chị S trực tiếp nuôi dưỡng. Chị S không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị S và anh N thống nhất khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét các vấn đề này.

[5] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên là phù hợp với quá trình giải quyết vụ án và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu S phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm về hôn nhân theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, Điều 55, khoản 1 Điều 56, khoản 3 Điều 81, khoản 2,3 Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UNTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Ghi nhận sự tự nguyện ly hôn của chị Nguyễn Thị Thu S và anh Trần Thanh N.

2. Về con chung: Giao cháu Trần Nguyễn Gia H, sinh ngày 21-3-2017 cho chị Nguyễn Thị Thu S trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Trần Thanh N không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu S phải chịu 300.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình. Chị S đã nộp 300.000 đồng tạm ứng theo biên

lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 35455 ngày 27-6-2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo, nên xem như chị S đã thi hành xong án phí.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh TG;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
- UBND xã Xuân Đông;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Trần Thanh Phương